

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

**Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm 2020 - 2021
(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)**

NGÀNH: ĐỊA LÝ HỌC

1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác – Lênin	<p>Đây là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần đại cương cho sinh viên toàn trường. Học phần này được giảng dạy vào học kỳ I (năm thứ nhất). Học phần gồm 3 chương, giúp cho sinh viên có kiến thức cơ bản như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Chương I: Những nét khái quát về triết học, triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội.- Chương II: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm các vấn đề về vật chất, ý thức; phép biện chứng duy vật; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng.- Chương III: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm các vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.	3	Học kỳ 1	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
2	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Đây là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần đại cương cho sinh viên toàn trường. Học phần này được giảng dạy vào học kỳ II (năm thứ nhất). Học phần gồm 7 chương: chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của Chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển của Chủ nghĩa xã hội khoa học); từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của CNXHKKH.	2	Học kỳ 1	Tự luận, thuyết trình
3	Tâm lý học đại cương	Học phần gồm những chương cơ bản như sau: Chương 1. Nhập môn Tâm lý học; Chương 2. Hoạt động và giao tiếp; Chương 3. Sự hình thành và phát triển tâm lý và ý thức; Chương 4. Hoạt động nhận thức; Chương 5. Xúc cảm, tình cảm; Chương 6. Ý chí; Chương 7. Nhân cách, sự hình thành và phát triển nhân cách. Học phần Tâm lý học đại cương giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó, sinh viên vận dụng được kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của sinh viên.	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm, tự luận
4	Lịch sử văn minh thế giới	Học phần Lịch sử Văn minh thế giới giúp sinh viên có kiến thức về những tiến trình phát triển lịch sử văn minh trong lịch sử loài người. Trong đó, sẽ làm rõ về sự hình thành những nền văn minh tiêu biểu của các khu vực ở những thời kì khác nhau cũng như những đặc trưng của từng nền văn minh. Học phần cũng sẽ góp phần hình thành ý thức trân trọng và trách nhiệm bảo vệ những giá trị văn minh nhân loại cho sinh viên.	2	Học kỳ 1	Tự luận
5	Địa lí tự nhiên đại cương	Học phần Địa lí tự nhiên đại cương là học phần dành cho sinh viên năm nhất, giúp sinh viên có kiến thức nền tảng về địa lí tự nhiên. Học phần gồm 4 nội dung: - Nội dung 1: Cung cấp những kiến thức cơ bản về Vũ Trụ và Hệ Mặt Trời, quy luật vận động của Trái Đất, Mặt Trăng và các hệ quả địa lí.	4	Học kỳ 1	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>- Nội dung 2: Cung cấp những kiến thức cơ bản về thạch quyển và địa hình; đặc điểm hình thái và nguồn gốc hình thành các dạng địa hình chính trên bề mặt Trái Đất.</p> <p>- Nội dung 3 : Cung cấp những kiến thức cơ bản về khí quyển và thủy quyển : thành phần cấu trúc, tính chất vật lí của khí quyển, phân loại khí hậu trên Trái Đất; các đặc trưng của nước sông, hồ, đầm, tính chất lí hoá, các động lực xảy ra trong biển và đại dương.</p> <p>- Nội dung 4 : Cung cấp những kiến thức cơ bản về sinh quyển và thổ quyển : vai trò của sinh vật trong lớp vỏ cảnh quan trên Trái đất, sự phát sinh, phát triển và mối quan hệ của sinh vật trong các hệ sinh thái tự nhiên, sự hình thành và phân bố các kiểu cảnh quan trên Trái đất; các nhân tố và quá trình hình thành đất, các đặc điểm và sự phân bố các loại đất địa đới trên thế giới.</p>			
6	Địa lí kinh tế - xã hội đại cương	Học phần Địa lí kinh tế - xã hội đại cương bao gồm 4 chương lý thuyết. Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về môi trường địa lí và tài nguyên thiên nhiên và mối quan hệ giữa sử dụng tài nguyên đến phát triển du lịch; Dân số và các yếu tố xã hội ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch của một quốc gia; các nguồn lực phát triển kinh tế, lí luận và thực tiễn phát triển các ngành kinh tế và du lịch.	3	Học kỳ 1	Tự vấn, vấn đáp
7	Nhập môn nghề du lịch	Học phần Nhập môn nghề du lịch giới thiệu khái quát lịch sử phát triển ngành du lịch, vai trò của du lịch, yêu cầu về năng lực, phẩm chất của nhân lực du lịch. Sinh viên trải nghiệm về nghề du lịch thông qua các hoạt động tham quan, học tập thực tế tại các điểm và khu du lịch. Trên cơ sở đó, sinh viên hình thành ý thức học tập tích cực, phấn đấu để hoàn thiện nghề nghiệp của bản thân, có những định hướng đúng đắn và phù hợp cho quá trình làm nghề trong tương lai.	2	Học kì 1	
8	Tin học căn bản	Học phần Tin học cơ bản bao gồm 6 chương lý thuyết, 4 bài thực hành và 1 bài tập đồ án. Học phần giúp sinh viên có kiến thức và kỹ năng sử dụng máy tính cơ bản để soạn thảo và trình bày tài liệu nghiên cứu khoa học, thiết kế một bài trình chiếu hấp dẫn, lời cuốn, xử lý bảng tính cơ bản. Qua đó, giúp sinh viên	3	Học kỳ 1	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập, nghiên cứu và phục vụ công việc sau này.			
9	Giáo dục thể chất 1	Giáo dục Thể chất - Học phần 1 cung cấp kiến thức rèn luyện thể chất và tập luyện thể dục thể thao để giữ gìn sức khỏe. Bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống thông qua các bài tập thể dục phát triển chung, bài tập thể lực, bài tập chạy cự li ngắn và các phương pháp tập luyện, tự tập luyện phát triển thể lực cá nhân (sức mạnh, sức nhanh, sức bền, khéo léo, độ mềm dẻo).	1	Học kỳ 1	Thực hành
10	Ngoại ngữ học phần 1	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hóa, xã hội nhằm giúp sinh viên phát triển năng lực giao tiếp cần thiết và có khả năng vận dụng xử lý các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên A2.	4	Học kỳ 2	Tự luận
11	Giáo dục thể chất 2	Học phần giúp sinh viên nâng cao sức khỏe và bước đầu hướng dẫn tập luyện một số bài tập thể lực chuyên môn hỗ trợ cho môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 2	Kiểm tra thực hành
12	Văn hóa Việt Nam	Học phần giúp sinh viên biết được các thành tố văn hóa Việt Nam và những đặc trưng của chúng, quá trình tiếp xúc và giao lưu văn hóa, quan điểm về giữ gìn bản sắc văn hóa Việt Nam	2	Học kỳ 2	Trắc nghiệm, tiểu luận
13	Lịch sử Việt Nam	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản và hệ thống về tiến trình lịch sử Việt Nam, chủ yếu từ khi các cư dân người Việt cổ xây dựng được mô hình nhà nước đầu tiên cho đến khi nước ta bị chủ nghĩa thực dân phương Tây xâm lược (giữa thế kỉ XIX). Bao gồm các nội dung cơ bản: Việt Nam từ nguyên thủy đến thế kỉ X; Việt Nam trong giai đoạn trị vì của các vương triều phong kiến thịnh đạt Lý – Trần – Hậu Lê (thế kỉ XI – XVI); Việt Nam trong giai đoạn suy vi của chế độ phong kiến dân tộc (thế kỉ XVII – XIX); Cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược; Chương trình khai thác thuộc địa của Pháp; Phong trào dân tộc dân chủ đầu thế kỉ XX; Quá trình vận động thành lập Đảng; Cách mạng tháng Tám 1945; Hai cuộc kháng chiến chống thực dân	2	Học kỳ 2	Tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Pháp và đế quốc Mỹ; Công cuộc Đổi mới xây dựng chủ nghĩa xã hội từ 1986 đến hiện nay.			
14	Kinh tế chính trị học Mác – Lênin	Học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin trang bị cho sinh viên những tri thức kinh tế chính trị về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và những vấn đề kinh tế chính trị của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, tiểu luận
15	Tổng quan du lịch	Học phần trang bị cho SV các kiến thức cơ bản về du lịch; Loại hình du lịch và sản phẩm du lịch ; Động cơ du lịch và điều kiện phát triển du lịch; Tính thời vụ trong hoạt động du lịch; Tác động của du lịch đến các lĩnh vực kinh tế; văn hóa – xã hội; môi trường và chính trị; Tổng quan về kinh doanh du lịch; Đào tạo nguồn nhân lực du lịch ; Tổ chức quản lý du lịch; Phát triển du lịch bền vững	3	Học kỳ 2	Tự luận, vấn đáp
16	Địa danh học Việt Nam	Học phần Địa danh học Việt Nam bao gồm 3 nội dung chính. Học phần này sẽ giúp sinh viên hình thành những kiến thức cơ bản về địa danh và địa danh học, đặc điểm về nguồn gốc, phương thức, nguyên tắc đặt địa danh và cấu tạo của địa danh Việt Nam. Bước đầu tiên hành phân vùng và phân tích đặc điểm các vùng địa danh Việt Nam, đồng thời giải thích một số địa danh tiêu biểu ở nước ta.	2	Học kỳ 2	Tự luận, tiểu luận
17	Địa lí tự nhiên thế giới	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về một số vấn đề địa lí tự nhiên của thế giới, liên quan đến các địa tổng thể bao gồm đặc điểm và sự phân bố của chúng. Đồng thời, học phần còn cung cấp các đặc điểm chính và các hợp phần tạo nên sự phân hóa đa dạng của tự nhiên tại các khu vực địa lí. Hơn nữa, học phần còn chú trọng phát triển tư duy phân tích hệ thống, tư duy phản biện, và kỹ năng tìm kiếm các tài liệu liên quan các vấn đề tự nhiên, môi trường tại các khu vực hiện nay trên thế giới. Thông qua đó, học phần sẽ giúp trang bị những kỹ năng cần thiết cho một hướng dẫn viên du lịch quốc tế.	3	Học kỳ 2	Vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
18	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới	Cung cấp kiến thức về du lịch và ngành kinh tế du lịch đang ngày càng phát triển trên thế giới. Các tài nguyên du lịch tiêu biểu, các điểm đến tiêu biểu thu hút khách du lịch hàng đầu thế giới ở các khu vực và các quốc gia tiêu biểu trên thế giới.	3	Học kỳ 2	Tự luận, vấn đáp, tiểu luận
19	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần gồm 6 chương cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh; về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức, con người.	2	Học kỳ 2	Tự luận, tiểu luận
20	Kinh tế du lịch	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kinh tế du lịch. Đó là tính thời vụ, nguồn cung cầu trong du lịch, cơ sở vật chất kĩ thuật du lịch, lao động, chất lượng dịch vụ du lịch, các lĩnh vực kinh doanh trong du lịch cũng như hiệu quả kinh tế du lịch.	2	Học kỳ 3	Tự luận, vấn đáp
21	Pháp luật đại cương	Đây là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần chung được giảng dạy cho sinh viên toàn trường. Học phần này được giảng dạy vào học kỳ 1 (năm thứ nhất). Học phần gồm 2 phần, 8 chương, giúp cho sinh viên những kiến thức cơ bản sau: Nguồn gốc, bản chất, đặc trưng và chức năng; hình thức và bộ máy nhà nước; Nguồn gốc, khái niệm, bản chất của pháp luật; hình thức pháp luật; quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam; Hệ thống chính trị nước CHXHCN Việt Nam, bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam và chế định quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp; Những vấn đề khái quát nhất của hệ thống pháp luật Việt Nam như pháp luật về hành chính, hình sự, pháp luật dân sự và hôn nhân gia đình, pháp luật về lao động và pháp luật về tố tụng.	2	Học kỳ 3	Tự luận
22	Hệ thống thông tin địa lí (GIS)	Học phần trình bày các khái niệm hệ thống thông tin địa lí (GIS) và các khả năng ứng dụng của GIS vào nghiên cứu địa lí du lịch; hệ thống máy tính (phần cứng, phần mềm) và thiết bị ngoại vi dùng để nhập, lưu trữ, truy vấn,	2	Học kỳ 3	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		xử lý, phân tích và hiển thị hoặc xuất dữ liệu; kết nối các dữ liệu địa lý để thể hiện trên Bản đồ du lịch, trên cơ sở sử dụng hệ thống tin địa lý (GIS) và MapInfo.			
23	Ngoại ngữ học phần 2	Học phần này giúp sinh viên hệ thống hóa lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, văn hóa, xã hội và phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng vào xử lý các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận B1.	3	Học kỳ 3	Tự luận
24	Giáo dục thể chất 3	Học phần giúp sinh viên tăng khả năng phối hợp vận động, lượng vận động trong thể lực chung và thể lực chuyên môn thông qua các bài tập thể lực đa dạng, chuyên biệt, bước đầu làm quen các hình thức và luật thi đấu của các môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 3	Thực hành
25	Địa lý tự nhiên Việt Nam	Học phần Địa lý tự nhiên Việt Nam gồm 4 nội dung chính. Học phần này sẽ giúp sinh viên hình thành được những kiến thức cơ bản về lãnh thổ Việt Nam, lịch sử phát triển của tự nhiên, đặc điểm của các hợp phần tự nhiên (địa hình, khí hậu, thủy văn, thổ nhưỡng, sinh vật) và tổng quan về phân vùng địa lý tự nhiên Việt Nam, định hướng sử dụng bền vững các miền địa lý tự nhiên, các khu địa lý tự nhiên của Việt Nam.	3	Học kỳ 3	Tự luận, vấn đáp
26	Phương pháp nghiên cứu khoa học Địa lý	Học phần bao gồm 3 chương lý thuyết. Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học nói chung và khoa học địa lý nói riêng; các phương pháp thường được sử dụng trong nghiên cứu địa lý du lịch cũng như quy trình và nội dung chủ yếu của một đề tài nghiên cứu địa lý du lịch .	2	Học kỳ 3	Tự luận, vấn đáp
27	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam	Phân tích những đặc điểm về nhân khẩu học và kinh tế - xã hội của dân cư Việt Nam; Đánh giá điều kiện thuận lợi và khó khăn của nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam; Phân tích, đánh giá hiện trạng phát triển kinh tế Việt Nam hiện nay: tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, hiện trạng phát triển các ngành kinh tế; Đánh giá nguồn lực, thực trạng và định hướng phát triển các vùng kinh tế.	2	Học kỳ 3	Tự luận, vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
28	Địa lí du lịch thế giới	Học phần giúp sinh viên có kiến thức về du lịch và ngành kinh tế du lịch đang ngày càng phát triển trên thế giới. Các tài nguyên du lịch tiêu biểu, các điểm đến tiêu biểu thu hút khách du lịch hàng đầu thế giới ở các khu vực và các quốc gia tiêu biểu trên thế giới.	3	Học kỳ 3	Tự luận, vấn đáp
29	Tâm lí học du lịch	Học phần giúp cho sinh viên hệ thống kiến thức để có thể vận dụng được những thành tựu của tâm lí học vào nhận biết, đánh giá, điều khiển và điều chỉnh hành vi của con người trong hoạt động du lịch. Nghiên cứu tìm ra các quy luật hoạt động tâm lí của con người chi phối quá trình du lịch để vận dụng nó vào việc hoạch định chính sách marketing: chính sách sản phẩm, chính sách giá cả, chính sách quảng cáo, chính sách quyền lực, chính sách công chúng nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh du lịch.	2	Học kỳ 3	Tự luận, trắc nghiệm
30	Bản đồ du lịch	Học phần giúp sinh viên có kiến thức tổng quan về các loại bản đồ, đặc điểm, các thành phần, cơ sở toán học của bản đồ. Tìm hiểu cách xác định phương hướng, xác định tọa độ địa lí, các phương pháp thể hiện nội dung bản đồ và cách sử dụng bản đồ du lịch.	2	Học kỳ 4	Tự luận
31	Pháp luật du lịch	Học phần giúp sinh viên có kiến thức lịch sử hình thành, những đặc trưng cơ bản của thể chế chính trị theo định hướng XHCN ở nước ta và các văn bản pháp luật liên quan đến du lịch như Luật du lịch, những cam kết của Việt Nam trong lĩnh vực du lịch khi gia nhập WTO. Học phần trang bị những kiến thức pháp luật cơ bản trong lĩnh vực du lịch cho sinh viên liên quan đến khách du lịch, hướng dẫn viên du lịch, kinh doanh du lịch và quản lí nhà nước trong lĩnh vực du lịch để giúp cho sinh viên hiểu rõ và làm đúng pháp luật khi thực hiện nghề nghiệp của mình.	2	Học kỳ 4	
34	Ngoại ngữ học phần 3	Học phần này giúp sinh viên củng cố và bổ sung các kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng tốt trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ B1.	3	Học kỳ 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
35	Thống kê trong Địa lí du lịch	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về thống kê, các phương pháp thống kê, vận dụng kiến thức thống kê để thiết kế nghiên cứu và xử lý những kết quả thu thập được từ những cuộc nghiên cứu điều tra thực tế trong khoa học xã hội. Đồng thời, học phần còn chú trọng rèn luyện kỹ năng ứng dụng phần mềm thống kê trong nghiên cứu khoa học xã hội nói chung và địa lí du lịch nói riêng.	2	Học kì 4	
36	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Đây là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần đại cương cho sinh viên toàn trường. Học phần này được giảng dạy vào học kỳ 4 (năm thứ 2). Học phần gồm 3 chương, giúp cho sinh viên những kiến thức cơ bản như sau: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Khái quát về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc; Khái quát về quá trình Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975) và quá trình cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 -2018).	2	Học kỳ 4	Tự luận, tiểu luận
37	Thực địa du lịch 1	Nghiên cứu thực địa, khảo sát thực tế các điểm, tuyến du lịch. Tìm hiểu văn hóa bản địa, tiềm năng và hiện trạng phát triển du lịch các địa phương theo phân vùng du lịch của Việt Nam.	3	Học kỳ 4	Báo cáo
38	Địa lí du lịch Việt Nam	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản được sử dụng trong ngành du lịch, ví dụ: du lịch, tài nguyên du lịch, điểm du lịch...; Cơ sở lí luận về phân vùng du lịch ở Việt Nam; Tiềm năng và hiện trạng phát triển du lịch ở các vùng du lịch Việt Nam.	3	Học kỳ 4	Tự luận
39	Nghệ thuật nói trước công chúng	Là một học phần thuộc khối kiến thức tự chọn, Nghệ thuật nói trước công chúng gồm 4 chương lí thuyết và thực hành. Chương 1, 2 là hai chương cơ sở, trình bày những vấn đề lí luận chung về hoạt động giao tiếp của con người nói chung, hoạt động nói trước công chúng nói riêng. Chương 3 là chương trọng tâm, đi sâu tìm hiểu những phương diện chính yếu để hình thành nghệ thuật nói chuyện, giao tiếp với công chúng của diễn giả. Chương 4 là chương thực	2	Học kỳ 4	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hành một số nội dung/ chủ đề cơ bản liên quan trực tiếp đến việc nói chuyện trước công chúng của sinh viên hiện nay.			
40	Marketing du lịch	Học phần giúp sinh viên có kiến thức và kinh nghiệm thực tế đang được áp dụng trong ngành Du lịch Việt Nam tại các khách sạn, nhà hàng quốc tế. Ngoài ra, sinh viên được nâng cao nhận thức về kiến thức của ngành: những tác động xã hội, tác động kinh tế và những ảnh hưởng của môi trường bên trong và bên ngoài đến doanh nghiệp, chia sẻ những quan điểm mới về Marketing hiện đại trong giai đoạn hiện nay. Cung cấp những kỹ năng giúp sinh viên lập và thực hiện kế hoạch Marketing... Sau học phần, sinh viên có được những kỹ năng cần thiết để làm việc, quản lý và điều hành tốt công việc trong khách sạn, nhà hàng quốc tế.	2	Học kỳ 4	Tự luận
41	Du lịch cộng đồng	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về du lịch cộng đồng như: khái niệm du lịch cộng đồng, điều kiện phát triển du lịch cộng đồng, các hình thức du lịch cộng đồng, sự phát triển du lịch cộng đồng trên thế giới và Việt Nam, xác định tiềm năng và định hướng phát triển du lịch cộng đồng ở một địa phương	2	Học kỳ 4	Tự luận
42	Du lịch biển đảo Việt Nam	Học phần giúp sinh viên có kiến thức khái quát về biển đảo và vai trò của biển đảo đối với sự phát triển kinh tế nói chung và đối với ngành du lịch nói riêng; phân tích các thế mạnh và hạn chế của biển đảo nước ta; làm rõ thực trạng ngành du lịch biển đảo để từ đó đưa ra những giải pháp giúp phát triển bền vững ngành du lịch biển đảo Việt Nam.	2	Học kỳ 4	Tự luận, tiểu luận
43	Văn hóa du lịch	Học phần giúp sinh viên có kiến thức phân tích những lí luận cơ bản về du lịch văn hóa, mối quan hệ của văn hóa đối với hoạt động du lịch; Đánh giá các đặc trưng văn hóa Việt Nam và ảnh hưởng của nó đối với hoạt động du lịch.	2	Học kỳ 5	Tự luận, vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
44	Du lịch sinh thái	Học phần giúp sinh viên có kiến thức liên quan đến du lịch sinh thái, các nhân tố ảnh hưởng đến du lịch sinh thái và cách tiến hành quy hoạch cũng như xác định một khu du lịch sinh thái. Đồng thời, học phần cũng tập trung đánh giá mối quan hệ giữa các yếu tố môi trường đến du lịch sinh thái và tạo tay nghề cho hướng dẫn viên tiến tới thiết kế DLST cho một khu hay một tour DLST tại địa phương.	2	Học kỳ 5	Tự luận
45	Tiếng Anh du lịch 1	Học phần này nhằm rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết bằng tiếng Anh liên quan đến chuyên ngành du lịch cho sinh viên. Học xong học phần này sinh viên phải biết diễn đạt bằng tiếng Anh những vấn đề cơ bản liên quan đến công tác hướng dẫn du lịch, với mức độ khó tăng dần (Xử lý tin nhắn điện thoại, gọi điện thoại để kiểm tra thông tin, đặt chuyến du lịch trọn gói, mô tả công việc của một hướng dẫn viên du lịch và các công việc trong ngành du lịch lữ hành ...)	3	Học kỳ 5	
46	Tài nguyên và tuyến điểm du lịch Việt Nam	Học phần giúp sinh viên có kiến thức địa lí, văn hóa, xã hội, lịch sử, môi trường du lịch cùng những vấn đề liên quan đến tuyến - điểm du lịch của Việt Nam, làm cơ sở để thiết kế các chương trình du lịch và phục vụ cho hoạt động thuyết minh hướng dẫn du lịch.	3	Học kỳ 5	Tự luận
47	Thiết kế và điều hành chương trình du lịch	Học phần giúp sinh viên có kiến thức chuyên ngành chủ yếu về lữ hành: vai trò, vị trí của kinh doanh lữ hành và những vấn đề cơ bản về công ty lữ hành, hoạt động trung gian và mối quan hệ của công ty lữ hành với các nhà cung cấp sản phẩm du lịch, các nội dung cơ bản của quản trị kinh doanh lữ hành, tổ chức xây dựng tour và tính toán chi phí, quản lý chất lượng tour, môi trường chiến lược và chính sách kinh doanh của công ty lữ hành	4	Học kỳ 5	Tự luận
48	Thiết kế và tổ chức sản xuất sự kiện	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về hoạt động tổ chức sự kiện, bao gồm: Hình thành chủ đề, lập chương trình và dự toán ngân sách sự kiện; Lập kế hoạch tổ chức sự kiện; Chuẩn bị tổ chức sự kiện; Quản trị hậu cần tổ chức sự kiện; Tổ chức điều hành các hoạt động của sự kiện.	2	Học kỳ 5	Thực hành, vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Bên cạnh những kiến thức lý thuyết, sinh viên được thực hành trong môi trường thực và hình thành kỹ năng thiết kế, sản xuất, tổ chức các sự kiện phục vụ nghề nghiệp sau này.			
49	Bảo vệ môi trường và cảnh quan du lịch	Học phần giúp sinh viên có thể tổng quan về bảo vệ môi trường và cảnh quan du lịch; tác động của du lịch đến môi trường; vai trò và ảnh hưởng của môi trường đến cảnh quan du lịch, bảo vệ môi trường vì sự phát triển du lịch bền vững	2	Học kỳ 5	Tự luận
50	Liên kết vùng trong phát triển du lịch	Trang bị cho SV các kiến thức cơ bản về liên kết vùng trong phát triển du lịch; khái niệm, vai trò, tầm quan trọng, các nguyên tắc, hình thức, nội dung liên kết và liên kết vùng trong phát triển du lịch; những thế mạnh, khó khăn thách thức trong liên kết và liên kết vùng trong phát triển du lịch nói chung và ở Việt Nam.	2	Học kỳ 5	Tự luận, vấn đáp
51	Thực tập nghề nghiệp 1	Qua học phần Thực tập du lịch 1, sinh viên sẽ có cơ hội tiếp cận với thực tế của hoạt động du lịch tại các công ty lữ hành, đại lý du lịch, nhà hàng – khách sạn,.... Tại đây sinh viên sẽ có cơ hội quan sát, tìm hiểu thực tế để hiểu được những yêu cầu của nghề nghiệp và từ đó tự đánh giá bản thân, định hướng cho việc học tập và trao dồi kỹ năng nhằm đáp ứng được yêu cầu của thực tế nghề nghiệp.	2	Học kỳ 5	
52	Quản trị khách sạn	Tổng quan về kinh doanh khách sạn, Cơ sở vật chất kỹ thuật và quy trình đầu tư xây dựng khách sạn. Tổ chức bộ máy và quản trị nguồn nhân lực của khách sạn. Tổ chức kinh doanh lưu trú của khách sạn. Tổ chức kinh doanh ăn uống của khách sạn. Marketing trong kinh doanh khách sạn. Quản trị chất lượng dịch vụ của khách sạn. Phân tích kết quả kinh doanh và tài chính của khách sạn.	2	Học kỳ 6	Tự luận, vấn đáp
53	Quản trị nhà hàng – bar	Trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản và chuyên sâu về mặt lý luận khoa học trong công tác quản trị kinh doanh nhà hàng khách sạn. Đồng thời Học phần cũng sẽ cung cấp những kỹ năng cụ thể, chuyên biệt của công tác, giúp sinh viên nắm bắt sâu sắc các vấn đề chủ yếu của kinh doanh khách sạn- nhà hàng để vận dụng một cách có hiệu quả vào thực tế công việc.	2	Học kỳ 6	Tự luận, vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
54	Kỹ năng hoạt náo, team building.	Học phần trang bị cho sinh viên những lý thuyết và kỹ năng tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài trời, hoạt trên xe. Sinh viên không chỉ nắm được những kiến thức lý thuyết về hoạt động dã ngoại, hoạt náo mà còn được thực hành các kỹ năng cần thiết và hữu ích khi làm nghề sau này. Đồng thời, học phần giới thiệu cho sinh viên những kiến thức chung teambuilding và các kỹ năng tổ chức hoạt động teambuilding trong du lịch; một số teambuilding games ứng dụng trong du lịch.	3	Học kỳ 6	Thực hành
55	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương thức thiết kế chương trình và các phương pháp tổ chức thực hiện chương trình du lịch như: chuẩn bị, sắp xếp, tổ chức tour, chăm sóc khách hàng tham gia một tour du lịch. Học phần cũng giới thiệu cho sinh viên những kỹ năng nói chuyện, quản lý đoàn khách, thuyết minh tại một điểm hoặc suốt tuyến du lịch.	4	Học kỳ 6	Tự luận, vấn đáp
56	Tiếng Anh du lịch 2	Học phần này nhằm rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết bằng tiếng Anh liên quan đến chuyên ngành du lịch cho sinh viên. Học xong học phần này sinh viên phải biết diễn đạt bằng tiếng Anh những vấn đề cơ bản liên quan đến công tác hướng dẫn du lịch, với mức độ khó tăng dần (Nói về các món ăn và đồ uống trong nhà hàng và cách gọi món và ghi thực đơn, giới thiệu và hướng dẫn các hoạt động ngoài trời trong chuyến du lịch, giới thiệu và quảng bá các sản phẩm du lịch của công ty lữ hành, hướng dẫn ghi các mẫu kê khai xuất nhập cảnh...)	3	Học kỳ 6	
57	Thực địa du lịch 2	Học phần giúp sinh viên nghiên cứu thực địa, khảo sát các điểm du lịch, tìm hiểu văn hóa các địa phương theo các vùng du lịch của Việt Nam	3	Học kỳ 6	Báo cáo
59	Thiết kế và phát triển sản phẩm du lịch	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về các yếu tố thiết yếu trong quá trình lập kế hoạch và triển khai phát triển sản phẩm du lịch, ví dụ: phối hợp, tư vấn, hợp tác - đồng hành. Học phần cung cấp các nguyên tắc và các phương pháp giúp sinh viên có thể thiết kế và phát triển sản phẩm du lịch.	3	Học kỳ 6	Tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm, tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
60	Thực tập nghề nghiệp 1	Qua học phần Thực tập du lịch 1, sinh viên sẽ có cơ hội tiếp cận với thực tế của hoạt động du lịch tại các công ty lữ hành, đại lý du lịch, nhà hàng – khách sạn,... Tại đây sinh viên sẽ có cơ hội quan sát, tìm hiểu thực tế để hiểu được những yêu cầu của nghề nghiệp và từ đó tự đánh giá bản thân, định hướng cho việc học tập và trao đổi kỹ năng nhằm đáp ứng được yêu cầu của thực tế nghề nghiệp.	2	Học kỳ 6	Báo cáo
61	Thực tập nghề nghiệp 2	Thực tập du lịch 2 là một trong những học phần quan trọng trong chương trình đào tạo cử nhân Địa lí học (Địa lí Du lịch). Thông qua học phần, sinh viên sẽ có cơ hội làm việc như một nhân viên thực sự tại các công ty lữ hành, đại lý du lịch, khách sạn – nhà hàng,... Tại đây sinh viên sẽ được học hỏi, tích lũy kinh nghiệm thực tế, hình thành tác phong làm việc chuyên nghiệp, đồng thời còn có cơ hội vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn của môi trường hoạt động du lịch,.....	6	Học kỳ 7	Báo cáo
62	Tổ chức quản lý đại lý du lịch	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mô hình, tổ chức đại lý lữ hành để đánh giá và phân biệt với các đối tượng tham gia hoạt động kinh doanh lữ hành. Thông qua môn học, sinh viên còn được trang bị những kỹ năng quản trị nhân sự, nghiên cứu và phát triển thị trường đặc trưng của các đại lý du lịch. Môn học bao gồm: giới thiệu về kinh doanh lữ hành, hình thức tổ chức đại lý du lịch, chức năng của đại lý du lịch, sản phẩm của đại lý du lịch và quy trình tiêu thụ sản phẩm của đại lý du lịch...	3	Học kỳ 8	
63	Hội nhập trong phát triển du lịch	Hội nhập trong phát triển du lịch là học phần nằm trong nhóm học phần lựa chọn thay thế tốt nghiệp thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành Địa lí du lịch. Học phần trang bị cho sinh viên những vấn đề cơ bản của hội nhập và phát triển du lịch trong bối cảnh toàn cầu hóa; những cơ hội, thách thức và những tác động của nó đến phát triển du lịch của nước ta; Phân tích nội dung cơ bản của hợp tác trong phát triển du lịch đồng thời hướng dẫn sinh viên lập kế hoạch xây dựng chiến lược tăng cường hội nhập trong phát triển du lịch của Việt Nam.	3	Học kỳ 8	

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
64	Quản trị kinh doanh lữ hành	Học phần giúp sinh viên có kiến thức về lữ hành và kinh doanh lữ hành; phân loại kinh doanh lữ hành; sản phẩm của lữ hành; các tổ chức tiêu biểu về lữ hành; vai trò chức năng của lữ hành; các xu hướng kinh doanh lữ hành; Các đơn vị kinh doanh lữ hành cũng như các nhà cung cấp sản phẩm du lịch. Tìm hiểu mối quan hệ giữa doanh nghiệp lữ hành và các nhà cung cấp. Hợp đồng giữa các đơn vị trong kinh doanh lữ hành; Xác định tầm quan trọng của nhân lực trong doanh nghiệp lữ hành, giới thiệu các bộ phận cơ bản trong một doanh nghiệp lữ hành cũng như nhiệm vụ của từng bộ phận, giới thiệu hình thức tổ chức trong doanh nghiệp lữ hành và quan hệ giữa lao động cùng doanh nghiệp lữ hành; Cách thức thiết kế, định giá chương trình du lịch và điều hành thực hiện chương trình du lịch; Cách thức marketing chương trình du lịch, xác định khách hàng của doanh nghiệp lữ hành và cách thức bán sản phẩm lữ hành...; Các tiêu chí để đánh giá chất lượng chương trình du lịch, các cách thức để quản lý chất lượng một chương trình du lịch; Quản trị rủi ro trong kinh doanh du lịch; đưa ra các cách thức để quản trị rủi ro, giới thiệu qui trình quản trị rủi ro cơ bản; Công nghệ có thể ứng dụng trong kinh doanh lữ hành, cách thức sử dụng từng loại hình công nghệ thông tin nhằm nâng cao việc kinh doanh; Định vị doanh nghiệp lữ hành trong môi trường kinh doanh từ đó đưa ra các chiến lược kinh doanh cho doanh nghiệp lữ hành.	3	Học kỳ 8	Tự luận, vấn đáp
65	Giáo dục Quốc phòng – Học phần I	Học phần giúp sinh viên có những kiến thức cơ bản: Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Thông qua đó giúp sinh viên phân	45 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tích được những vấn đề cơ bản về chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nên quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trên cơ sở đó, sinh viên vận dụng để giải thích được các vấn đề về đường lối quân sự của Đảng.			
66	Giáo dục Quốc phòng – Học phần II	Học phần bao gồm 7 chương, giúp cho sinh viên vận dụng những kiến thức cơ bản về phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; phòng chống các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng chống một số loại tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm của người khác; vấn đề an toàn thông tin và phòng chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng; an ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam. Thông qua đó giúp sinh viên phân tích được những vấn đề cơ bản về công tác quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.	30 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận
67	Giáo dục Quốc phòng – Học phần III	Học phần giúp sinh viên có kỹ năng thực hiện chế độ sinh hoạt, học tập công tác ngày, tuần; thực hiện các chế độ nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại; thực hiện Điều lệnh đội ngũ từng người có súng; Đội ngũ đơn vị và sử dụng bản đồ địa hình quân sự; Phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; Ba môn quân sự phối hợp; Hiểu biết chung về các Quân, Binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam.	30 tiết	Học kỳ hè	Vấn đáp, Thực hành
68	Giáo dục Quốc phòng – Học phần IV	Học phần giúp sinh viên nắm bắt kỹ thuật và có kỹ năng bắn súng tiểu liên AK, sử dụng một số loại lựu đạn thông thường; thực hiện chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, từng người trong chiến đấu phòng ngự, từng người làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác.	60 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận

2. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp:

STT	Trình độ	Tên đề tài	Họ và tên	Người hướng dẫn
1.	Đại học	Tiềm năng du lịch nông nghiệp ở huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Hồng Ân	TS. Trương Văn Tuấn
2.	Đại học	Thực trạng và định hướng phát triển du lịch ẩm thực tại Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Quốc Đại	TS. Đàm Nguyễn Thùy Dương
3.	Đại học	Phát triển làng nghề phục vụ du lịch tại Bến Tre	Lê Nhật Linh	TS. Đàm Nguyễn Thùy Dương
4.	Đại học	Tiềm năng phát triển du lịch sinh thái huyện Cần Giò, Thành phố Hồ Chí Minh	Ngô Trần Đăng Khôi	TS. Trương Văn Tuấn
5.	Đại học	Xây dựng website hỗ trợ phát triển năng lực tiếng Anh chuyên ngành của sinh viên ngành Địa lí học, khoa Địa lí, trường Đại học Sư phạm TP.HCM	Trần Đình Khang	TS. Phạm Thị Bình ThS. Nguyễn Xuân Bắc
6.	Đại học	Khai thác tiềm năng tự nhiên để phát triển du lịch tỉnh Phú Yên	Đặng Thị Bảo Trân	TS. Phan Văn Phú

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Văn Sơn